

**ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG CỦA CHO VAY
ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN**
Số tham chiếu: 01/2025/CV-KHCN

Công ty tài chính tổng hợp trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lotte Việt Nam (LOTTE Finance) trân trọng cảm ơn Quý Khách hàng đã sử dụng dịch vụ của LOTTE Finance. Điều kiện giao dịch chung này được LOTTE Finance xây dựng để thuận tiện cho Quý Khách hàng trong giao dịch vay giữa Quý Khách hàng với LOTTE Finance

Điều kiện giao dịch chung này là một bộ phận của Hợp đồng cho vay mà Khách hàng đã hoặc sẽ ký kết và Hợp đồng này có dẫn chiếu đến **“Điều kiện giao dịch chung của cho vay đối với khách hàng cá nhân”**. Quý Khách hàng và LOTTE Finance sẽ có nghĩa vụ, trách nhiệm theo văn bản này. Do vậy, Quý Khách hàng cần tìm hiểu kỹ để tránh các vấn đề đáng tiếc sau này.

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA

1. “Công ty” hay “LOTTE Finance” hay “Lotte Fin” là Công ty tài chính tổng hợp trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lotte Việt Nam, mã số doanh nghiệp là 0103172804;
2. “Khách hàng” hay “Bên vay” là người đứng tên giao kết Hợp đồng cho vay với Công ty. Trường hợp Bên vay gồm nhiều chủ thể, cụm từ “Khách hàng” hoặc “Bên vay” sẽ chỉ đến bất kỳ, một số, hoặc tất cả các chủ thể, tùy theo ngữ cảnh;
3. “Bên bảo đảm” là tổ chức/cá nhân bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng đối với LOTTE Finance, với các thông tin được nêu tại hợp đồng bảo đảm. Trường hợp Bên bảo đảm gồm nhiều chủ thể, cụm từ “Bên bảo đảm” sẽ chỉ đến bất kỳ, một số, hoặc tất cả các chủ thể, tùy theo ngữ cảnh.
4. “Điều Kiện Chung” là toàn bộ nội dung tại văn bản này;
5. “Điều Kiện Riêng” là toàn bộ thông tin, điều khoản, thỏa thuận, phụ lục (nếu có) được ký kết giữa Công ty và Khách hàng liên quan đến Khoản Vay, trừ Điều Kiện Chung;
6. “Khoản Vay” là khoản cho vay với số tiền vay, mục đích vay, và thông tin khác được mô tả tại Điều Kiện Riêng và tại văn bản này;
7. “Hợp đồng cho vay” là văn bản giấy hoặc dưới dạng điện tử có tên “Hợp đồng cho vay” được ký bởi Khách hàng và Công ty. Hợp đồng cho vay thuộc Điều Kiện Riêng.
8. “Hợp Đồng” hoặc “Văn kiện tín dụng” là toàn bộ thỏa thuận giữa Công ty và Khách hàng liên quan đến Khoản Vay, gồm Điều Kiện Riêng và Điều Kiện Chung;
9. “Biện pháp bảo đảm” là biện pháp cầm cố, thế chấp, bảo lãnh, đặt cọc, bảo đảm khác, liên quan đến Khoản vay, được cụ thể tại hợp đồng bảo đảm.
10. “Ngày phải trả hàng tháng” là ngày nêu trong Điều Kiện Riêng. Theo đó, vào ngày này, Khách hàng phải thanh toán Số tiền phải trả hàng tháng (gồm cả Số tiền phải trả kỳ đầu tiên và Số tiền phải trả kỳ cuối cùng) và các chi phí phát sinh cho LOTTE Finance.
11. “Ngày phải trả kỳ đầu tiên” là Ngày phải trả hàng tháng tại tháng T+1 hoặc tháng T+2 do LOTTE Finance lựa chọn phụ thuộc vào thời điểm giải ngân. Tháng T là tháng có ngày giải ngân. LOTTE Finance sẽ thông báo cho Khách hàng về Ngày phải trả kỳ đầu tiên thông qua tin nhắn/ứng dụng điện thoại thông minh do LOTTE Finance xây dựng.
12. “Ngày phải trả kỳ cuối cùng” là Ngày phải trả hàng tháng tại tháng DT + SK – 1. Tháng DT là tháng có Ngày phải trả kỳ đầu tiên. SK là Số kỳ trả nợ nêu tại Điều Kiện Riêng.
13. “Ngày đến hạn” là ngày mà Khách hàng phải trả một phần hoặc toàn bộ nợ gốc, lãi, các khoản phí, phạt, bồi thường thiệt hại, các chi phí, khoản phải trả khác cho Công ty. Ngày đến hạn bao gồm: Ngày phải trả hàng tháng, Ngày phải trả kỳ đầu tiên, Ngày phải trả kỳ cuối cùng (Ngày cuối cùng của Thời hạn cho vay), Ngày đến hạn khác theo quy định pháp luật hoặc theo thỏa thuận giữa Khách hàng và Công ty;

14. “Khoản nợ đến hạn” là số tiền mà Khách hàng phải trả vào Ngày đến hạn. Khoản nợ đến hạn bao gồm: Số tiền phải trả kỳ đầu tiên vào Ngày phải trả kỳ đầu tiên, Số tiền phải trả hàng tháng vào Ngày phải trả hàng tháng tương ứng, Số tiền phải trả kỳ cuối cùng vào Ngày phải trả kỳ cuối cùng; mọi khoản nợ còn lại vào Ngày cuối cùng của Thời hạn cho vay; số tiền mà Khách hàng phải trả vào Ngày đến hạn khác;
15. “Ngày làm việc” là ngày làm việc của Công ty (không phải ngày nghỉ hàng tuần, nghỉ lễ tại Việt Nam);
16. “Hợp đồng bảo hiểm” là Hợp đồng bảo hiểm con người và/hoặc bảo hiểm tài sản mà LOTTE Finance là người thụ hưởng để khi xảy ra sự kiện bảo hiểm thì LOTTE Finance có thể thu nợ liên quan đến Khoản Vay thông qua tiền bồi thường bảo hiểm;
17. “Thời điểm giao kết Hợp Đồng” là ngày hợp đồng được thể hiện trên Hợp đồng cho vay.
18. “Thời hạn của Hợp Đồng” là khoảng thời gian từ Thời điểm giao kết Hợp Đồng cho đến khi các bên hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với nhau. Trường hợp Khoản Vay không bị chấm dứt/tắt toán trước hạn, và Khách hàng thực hiện đúng các nghĩa vụ của Hợp Đồng, Thời hạn của Hợp Đồng bằng Thời hạn vay.
19. “Phương án sử dụng vốn” là tập hợp các thông tin về việc sử dụng vốn của khách hàng, trong đó phải có các thông tin:
 - a) Tổng nguồn vốn cần sử dụng, chi tiết các loại nguồn vốn trong tổng nguồn vốn cần sử dụng (trong đó có nguồn vốn cần vay tại tổ chức tín dụng); mục đích sử dụng vốn; thời gian sử dụng vốn;
 - b) Nguồn trả nợ của khách hàng;
 - c) Phương án, dự án phục vụ nhu cầu đời sống để mua nhà ở; xây dựng, cải tạo nhà ở; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để xây nhà ở.
20. “Sự kiện vi phạm” là các trường hợp mà LOTTE Finance có quyền đơn phương chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, được quy định tại Điều 13 [Chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn] của văn bản này.
21. “Sự kiện vi phạm tiềm tàng” có nghĩa là bất kỳ sự kiện, hành vi hoặc trường hợp có khả năng trở thành Sự kiện vi phạm.
22. “Thay đổi bất lợi đáng kể” có nghĩa là bất kỳ sự kiện, hành vi, điều kiện, văn bản hoặc thay đổi nào, theo quyết định của LOTTE Finance, rất có thể có ảnh hưởng bất lợi và đáng kể đến: (i) công việc kinh doanh, tình hình (tài chính hoặc khác), hoạt động, khả năng thực hiện nghĩa vụ, tài sản hoặc triển vọng kinh doanh của Bên vay; (ii) khả năng thanh toán hoặc thực hiện các nghĩa vụ của Bên vay; hoặc (iii) hiệu lực và khả năng thi hành của Hợp Đồng và/hoặc biện pháp bảo đảm.
23. “Website Công ty” là địa chỉ <https://lottefinance.vn>

ĐIỀU 2. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN VAY

1. Khách hàng cam kết không sử dụng vốn vay cho mục đích sau:
 - a) Để thực hiện các hoạt động đầu tư kinh doanh thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư.
 - b) Để thanh toán các chi phí, đáp ứng các nhu cầu tài chính của hoạt động đầu tư kinh doanh thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư và các giao dịch, hành vi khác mà pháp luật cấm.
 - c) Để mua, sử dụng các hàng hóa, dịch vụ thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư.
 - d) Để mua vàng miếng
 - e) Để trả nợ khoản cấp tín dụng tại LOTTE Finance, trừ trường hợp được phép theo quy định của pháp luật và đúng mục đích vay tại Hợp đồng cho vay.
 - f) Để trả nợ khoản vay nước ngoài (không bao gồm khoản vay nước ngoài dưới hình thức mua bán hàng hóa trả chậm), khoản cấp tín dụng tại tổ chức tín dụng khác, trừ

- trường hợp được phép theo quy định pháp luật và đúng mục đích vay tại Hợp đồng cho vay.
- g) Để gửi tiền.
2. Trừ khi có thỏa thuận cụ thể tại Điều Kiện Riêng, Khách hàng cam kết không sử dụng vốn vay cho mục đích sau:
- a) để đầu tư, kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp,
 - b) để đầu tư, kinh doanh cổ phiếu,
 - c) để thanh toán tiền góp vốn theo hợp đồng góp vốn, hợp đồng hợp tác đầu tư hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh để thực hiện dự án,
 - d) để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của khách hàng vay đối với bên thứ ba.
3. Trường hợp thỏa thuận tại Điều Kiện Riêng về mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống, khoản vay chỉ dành cho các mục đích của Khách hàng và gia đình của Khách hàng bao gồm:
- a) Mua phương tiện đi lại, đồ dùng, trang thiết bị gia đình;
 - b) Chi phí học tập, khám, chữa bệnh, du lịch, văn hóa, thể dục, thể thao;
 - c) Chi phí sửa chữa nhà ở;
 - d) Mua bảo hiểm;
 - e) Các nhu cầu đời sống khác theo quy định của pháp luật và LOTTE Finance từng thời kỳ.
4. Đối với mục đích vay phục vụ hoạt động kinh doanh, hoạt động khác, mục đích sử dụng vốn vay nêu rõ tại hồ sơ vay và/hoặc hồ sơ giải ngân.
5. Khách hàng cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích theo quy định tại Điều này và hồ sơ vay vốn/hồ sơ giải ngân đã cung cấp cho LOTTE Finance.

ĐIỀU 3. PHƯƠNG THỨC CHO VAY, ĐỒNG TIỀN CHO VAY/ TRẢ NỢ

1. Phương thức cho vay: Cho vay từng lần
2. Đồng tiền cho vay, đồng tiền trả nợ: Việt Nam Đồng (VND)

ĐIỀU 4. THỜI HẠN CHO VAY

1. Thời hạn cho vay được quy định tại Điều Kiện Riêng.
2. Trường hợp Điều Kiện Riêng không quy định, thời hạn cho vay là từ ngày tiếp theo của ngày LOTTE Finance giải ngân vốn vay cho đến Ngày phải trả kỳ cuối cùng. Trường hợp Ngày phải trả kỳ cuối cùng là ngày lễ hoặc ngày nghỉ hàng tuần, thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo.
3. Đối với Khách hàng là cá nhân có quốc tịch nước ngoài cư trú tại Việt Nam, thời hạn cho vay không vượt quá thời hạn được phép cư trú còn lại tại Việt Nam.

ĐIỀU 5. LÃI SUẤT

1. Lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất cho vay ưu đãi (nếu có) theo thỏa thuận cụ thể trong Điều Kiện Riêng.
2. Nguyên tắc xác định lãi suất: Lãi suất cho vay được xác định theo thỏa thuận giữa Khách hàng và Công ty trên cơ sở cung cầu vốn thị trường, nhu cầu vay vốn và mức độ tín nhiệm của Khách hàng. Lãi suất được tính trên cơ sở 01 năm có 365 ngày.
3. Tiền lãi sẽ tính theo số dư nợ cho vay thực tế và thời gian duy trì số dư nợ cho vay thực tế đó (trừ trường hợp tại khoản 2 Điều 10 [Trả nợ trước hạn] của văn bản này).
4. Trường hợp LOTTE Finance và Khách hàng có thỏa thuận áp dụng lãi suất điều chỉnh theo Lãi suất cơ sở:
 - a) Lãi suất cơ sở tại được LOTTE Finance công bố và được niêm yết trên Website Công ty.

- b) Nguyên tắc và các yếu tố để xác định Lãi suất cơ sở: Lãi suất cơ sở được xác định trên cơ sở chi phí huy động vốn, chi phí rủi ro, chỉ tiêu lợi nhuận, lãi suất cho vay hiện hành trên thị trường. Bên vay đồng ý với việc xác định lãi suất cơ sở của LOTTE Finance và không yêu cầu LOTTE Finance cung cấp thông tin, bằng chứng, lý do cho xác định mức lãi suất cơ sở.
- c) Bên vay đồng ý rằng đến kỳ điều chỉnh lãi suất, LOTTE Finance sẽ tự động thực hiện điều chỉnh theo đúng thỏa thuận nêu trên và sẽ thông báo cho Bên vay theo quy định pháp luật. Bên vay chấp thuận mức lãi suất mới kể từ thời điểm LOTTE Finance thực hiện việc điều chỉnh và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán tiền lãi theo mức lãi suất được điều chỉnh.
- d) Trường hợp có sự cố, sai sót, nhầm lẫn dẫn đến không thực hiện điều chỉnh lãi suất vào Ngày điều chỉnh lãi suất thì các bên thống nhất tiếp tục áp dụng lãi suất của kỳ trước cho đến Ngày điều chỉnh lãi suất kế tiếp.
5. Thời điểm nhận nợ và bắt đầu tính lãi là (i) thời điểm Công ty giải ngân thành công vào tài khoản của Khách hàng hoặc thời điểm Khách hàng nhận tiền tại Tổ chức cung ứng dịch vụ chi hộ/hỗ trợ chi hộ (đối với cho vay giải ngân trực tiếp cho khách hàng); (ii) thời điểm Khách hàng ký Hợp đồng cho vay (đối với cho vay mua hàng hóa, dịch vụ giải ngân cho bên bán hàng hóa, dịch vụ) và LOTTE Finance hạch toán giải ngân cho vay trên hệ thống; đối với số tiền vay để thanh toán phí bảo hiểm, thời điểm nhận nợ và bắt đầu tính lãi là trùng với thời điểm nhận nợ và bắt đầu tính lãi nêu trên. Tùy theo yêu cầu hệ thống của mình, Công ty được lựa chọn tính lãi theo một trong hai cách sau:
- Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến hết ngày thanh toán hết khoản vay (bỏ ngày đầu, tính ngày cuối của thời hạn tính lãi).
 - Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày giải ngân đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản vay (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi).
6. Phương pháp tính lãi
- a) Yếu tố tính lãi:
- Thời hạn tính lãi: Được xác định theo điểm 5 nêu trên.
 - Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn, số dư nợ gốc quá hạn, số dư lãi chậm trả thực tế mà Khách hàng còn phải trả cho Công ty.
 - Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
 - Lãi suất tính lãi: Được tính theo tỷ lệ %/năm.
- b) Công thức tính lãi:
- $$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$
7. Trường hợp hệ thống của LOTTE Finance tính toán tiền lãi, số tiền phải trả hàng tháng, hàng kỳ có khác biệt so với thỏa thuận tại Điều Kiện Riêng (do làm tròn số, thuật toán tính toán, ...) với mức chênh lệch không quá 0,1%, hai bên thống nhất là áp dụng theo số liệu trên hệ thống của LOTTE Finance, và được hiểu là lãi suất tại Điều Kiện Riêng được tự động điều chỉnh để phù hợp với số liệu đó.
8. Lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn theo năm tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, cụ thể:
- Lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn, bằng (=)150% nhân với (x) Lãi suất cho vay trong hạn theo năm, nhân với (x) Dư nợ gốc bị quá hạn, nhân với (x) Số ngày quá hạn, và chia cho (:) 365
- Trong đó:* Lãi suất cho vay trong hạn nêu trên là lãi suất cho vay không ưu đãi; Số ngày quá hạn được tính từ thời điểm chuyển nợ gốc quá hạn cho đến khi được thanh toán đầy đủ.

Khi nợ gốc bị quá hạn, lãi phát sinh có thể sẽ lớn hơn nhiều lần nợ gốc. Do đó, kể cả đối với khoản vay có giá trị nhỏ, Khách hàng cần trả nợ đầy đủ, kịp thời để tránh khoản nợ vượt quá khả năng trả nợ của Khách hàng.

9. Lãi suất áp dụng đối với Lãi chậm trả lãi là 10%/năm.
 - Lãi chậm trả lãi, bằng (=) 10% nhân với (x) số dư lãi chậm trả, nhân với (x) Số ngày chậm trả, và chia cho (:) 365

Trong đó: Số ngày chậm trả được tính từ ngày tiếp theo ngày đến hạn thanh toán lãi cho đến khi được thanh toán đầy đủ.
10. Lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn, lãi chậm trả lãi sẽ được cộng dồn vào (các) kỳ trả nợ theo (các) thông báo nhắc nợ của Công ty.
11. Đối với các khoản thanh toán khác (nếu có) mà Khách hàng không thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho LOTTE Finance, Khách hàng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo lãi suất cao nhất do pháp luật quy định.

ĐIỀU 6. PHÍ LIÊN QUAN ĐẾN KHOẢN VAY

1. Phí trả nợ trước hạn được quy định tại Điều Khoản Riêng.
2. Trường hợp Điều Khoản Riêng không quy định: Theo Thông báo của LOTTE Finance từng thời kỳ.
3. Khách hàng chịu phí dịch vụ tiền mặt; phí dịch vụ trả cho tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán, phí/lệ phí khác phát sinh từ việc sử dụng dịch vụ của bên thứ ba (nếu có).

ĐIỀU 7. GIẢI NGÂN VỐN CHO VAY

1. Công ty giải ngân vào tài khoản thanh toán của Bên thụ hưởng không phải là Bên vay (trừ khi Điều Khoản Riêng có quy định khác).
2. Công ty giải ngân vào tài khoản thanh toán của Bên vay trong trường hợp:
 - a) Khách hàng thanh toán, chi trả cho các mục đích sử dụng vốn vay mà pháp luật quy định phải thực hiện thông qua tài khoản thanh toán của khách hàng;
 - b) Khách hàng là bên thụ hưởng có tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, **đã ứng vốn tự có** để thanh toán, chi trả các chi phí thuộc chính phương án, dự án kinh doanh hoặc phương án, dự án phục vụ đời sống được LOTTE Finance quyết định cho vay theo quy định của pháp luật;
 - c) Khách hàng trực tiếp thanh toán, chi trả tiền mua sản phẩm nông nghiệp thuộc lĩnh vực nông, lâm, diêm nghiệp và thủy sản từ cá nhân, hộ gia đình, chủ trang trại, hộ kinh doanh và tổ hợp tác có hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn nông thôn để khách hàng thực hiện phương án sản xuất kinh doanh, phù hợp với mục đích vay vốn ghi trong Điều Khoản Riêng.
3. Khách hàng phải cung cấp hồ sơ, chứng từ theo quy định của LOTTE Finance để được giải ngân vốn vay. Khi cung cấp hồ sơ vay/hồ sơ giải ngân cho LOTTE Finance, Khách hàng cam kết và bảo đảm rằng hợp đồng/thỏa thuận giữa Khách hàng và Bên thụ hưởng (bên nhận giải ngân vốn cho vay) là có hiệu lực pháp lý; không phải là giao dịch khống, giao dịch giả tạo, giao dịch nhằm che giấu một giao dịch khác; không phải là giao dịch bị nhằm lẫn/lừa dối/đe dọa/cưỡng ép; bên thụ hưởng và hàng hóa/dịch vụ theo hợp đồng, thỏa thuận này là có thật và thông tin chính xác, đúng chữ ký của các bên; Khách hàng tự chịu trách nhiệm thanh toán số tiền chênh lệch còn lại (nếu có) cho Bên thụ hưởng, và Khách hàng tự chịu trách nhiệm giải quyết tranh chấp, khiếu nại phát sinh với Bên thụ hưởng.

4. LOTTE Finance chỉ giải ngân sau khi Khách hàng hoàn tất hồ sơ vay, các thủ tục giao dịch bảo đảm (nếu có), mua bảo hiểm cho tài sản bảo đảm, và hồ sơ giải ngân hợp lệ, trừ trường hợp được LOTTE Finance chấp thuận; và tại thời điểm giải ngân, không có Sự kiện vi phạm tiềm tàng hoặc Sự kiện vi phạm nào, các cam đoan và bảo đảm của Khách hàng là xác thực và chính xác.
5. LOTTE Finance có quyền tạm dừng hay từ chối giải ngân hay hủy bỏ hợp đồng cho vay trong trường hợp việc giải ngân sẽ có thể dẫn đến vi phạm quy định của Ngân hàng Nhà nước hay vi phạm pháp luật, hoặc phát hiện gian lận/lừa đảo/vi phạm quy định, hoặc cần xác minh/điều tra về gian lận/lừa đảo/vi phạm quy định, hoặc trường hợp bất khả kháng.
6. Khách hàng phải có kế hoạch chủ động để đảm bảo thanh toán cho Bên thụ hưởng đúng hạn. Khách hàng đồng ý rằng LOTTE Finance sẽ không chịu trách nhiệm về chi phí phát sinh do Khách hàng bị chậm thanh toán cho Bên thụ hưởng do việc LOTTE Finance chậm trễ hoặc từ chối giải ngân.

ĐIỀU 8. SỐ TIỀN PHẢI TRẢ HÀNG THÁNG

1. Khách hàng phải thanh toán Số tiền phải trả hàng tháng bao gồm: gốc và lãi phải trả hàng tháng, cụ thể:

$$\text{Khoản gốc và lãi phải trả hàng tháng} = - \text{PMT}(\text{R}/12, \text{N}, \text{P})$$

Trong đó:

PMT là một hàm tài chính, tính toán số tiền thanh toán cho một khoản vay dựa trên các khoản thanh toán đều đặn và lãi suất không đổi, của phần mềm Excel

N: Số kỳ trả nợ,

R: Lãi suất cho vay (%/năm),

P: Dư nợ gốc cho vay (VND).

Trường hợp Khách hàng hưởng lãi suất ưu đãi 0%,

$$\text{Số tiền phải trả hàng tháng} = \text{P}/\text{N}$$

Trong đó:

N: Số kỳ trả nợ,

P: Dư nợ gốc cho vay (VND).

2. Số tiền phải trả hàng tháng là chưa bao gồm lãi chậm trả, phí phát sinh. Trường hợp Khách hàng trả nợ đúng hạn và không phát sinh phí, Số tiền phải trả hàng tháng là bằng nhau (trừ khi Điều Kiện Riêng có quy định khác).
3. Trường hợp Điều Kiện Riêng quy định lãi suất (R1) cho một số kỳ trả nợ đầu tiên (N1) và lãi suất (R2) cho các kỳ trả nợ còn lại (N2):
 - a) Số tiền phải trả hàng tháng đối với N1 kỳ trả nợ đầu tiên: Được tính theo công thức tại khoản 1 Điều này, với N1, R1, và P1 là dư nợ gốc ban đầu,
 - b) Số tiền phải trả hàng tháng đối với các kỳ trả nợ còn lại (N2): Được tính theo công thức tại khoản 1 Điều này, với N2, R2, và P2 là dư nợ gốc sau khi qua N1 kỳ trả nợ đầu tiên.
4. Trường hợp Điều Kiện Riêng quy định lãi suất cho vay R nhưng ân hạn nợ gốc chỉ trả lãi cho một số kỳ trả nợ đầu tiên (N1):
 - a) Số tiền phải trả hàng tháng đối với N1 kỳ trả nợ đầu tiên: Tiền lãi phát sinh theo lãi suất R trên số dư nợ cho vay thực tế và thời gian duy trì số dư nợ cho vay thực tế, tính theo Điều 5 [Lãi suất].
 - b) Số tiền phải trả hàng tháng cho các kỳ trả nợ còn lại (N2): Được tính theo công thức tại khoản 1 Điều này, với N2, R, và P2 là dư nợ gốc sau khi qua N1 kỳ trả nợ đầu tiên.
5. Trường hợp Công ty chấp nhận Khách hàng trả nợ trước hạn một phần:

- Số tiền phải trả hàng tháng cho các kỳ trả nợ còn lại (N2): Được tính theo công thức tại khoản 1 Điều này, với N2, và R là lãi suất cho vay tại thời điểm tính toán, P2 là dư nợ gốc sau khi trả nợ trước hạn một phần.
- 6. Số tiền phải trả của kỳ đầu tiên, kỳ cuối cùng có thể khác so với Số tiền phải trả hàng tháng, cụ thể:
 - a) Trừ khi Điều Kiện Riêng có quy định khác, Số tiền phải trả kỳ đầu tiên bằng Số tiền phải trả hàng tháng. Tuy nhiên, trường hợp (i) ân hạn trả nợ gốc (các) kỳ đầu, và trường hợp (ii) lãi phát sinh trong kỳ đầu tiên cao hơn Số tiền phải trả hàng tháng, thì Số tiền phải trả kỳ đầu tiên bằng toàn bộ lãi phát sinh. LOTTE Finance sẽ thông báo cho Khách hàng về Số tiền phải trả kỳ đầu tiên thông qua tin nhắn/ứng dụng điện thoại thông minh do LOTTE Finance xây dựng.
 - b) Số tiền phải trả kỳ cuối cùng (=) Dư nợ gốc còn lại (+) Lãi trên nợ gốc kỳ cuối cùng (+) các khoản phải trả khác.
- 7. Khách hàng phải trả khoản gốc, lãi phải trả hàng tháng vào Ngày thanh toán hàng tháng.

ĐIỀU 9. TRẢ NỢ

1. Khách hàng phải thanh toán Khoản nợ đến hạn cho Công ty vào hoặc trước Ngày đến hạn. Nếu thanh toán trước Ngày đến hạn, số tiền này sẽ được Công ty quản lý không tính lãi và được tự động thu nợ vào Ngày đến hạn. Trường hợp có yêu cầu hoàn tiền, Công ty hoàn tiền trên cơ sở có đề nghị của Khách hàng và người đã chuyển tiền cho Công ty (nếu người chuyển tiền không phải Khách hàng) và hoàn về tài khoản đã chuyển tiền.
2. Ngày phải trả hàng tháng, Ngày phải trả kỳ đầu tiên, Ngày phải trả kỳ cuối cùng (Ngày cuối cùng của Thời hạn cho vay) không phải là Ngày làm việc thì ngày đến hạn trả nợ là Ngày làm việc tiếp theo và tiền lãi tính theo số ngày duy trì số dư thực tế. Khách hàng phải chủ động trả nợ, không lệ thuộc vào việc nhắc nợ của Công ty.
3. Công ty có thể thông báo về lịch trả nợ cho Khách hàng dưới một hoặc một số hình thức nêu tại Điều 18 [Thông báo] của văn bản này. Khách hàng cần rà soát lại các thông tin và phản hồi cho Công ty trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận được lịch trả nợ.
4. Khách hàng chỉ thanh toán duy nhất qua số tài khoản thu nợ/số tiểu khoản thu nợ/mã nộp tiền tại ngân hàng theo chỉ dẫn của Công ty, hoặc phương thức thanh toán được công bố chính thức tại Website Công ty. Mọi khoản thanh toán cho Công ty phải ghi rõ số Hợp đồng cho vay hoặc đúng số tài khoản thu nợ/số tiểu khoản thu nợ/mã nộp tiền. Khách hàng phải giữ lại chứng từ thanh toán để đối chiếu sau này. Khách hàng đồng ý rằng Công ty được chấp nhận thanh toán từ người khác mà không cần phải có sự chấp thuận từ phía Khách hàng, nếu người này đồng ý thực hiện thanh toán thay cho Khách hàng.
5. Để tránh bị chiếm dụng/chiếm đoạt tiền, Khách hàng không giao tiền mặt hay chuyển khoản cho người khác để nhờ người này thanh toán nợ tại Công ty (kể cả đó là nhân viên của Công ty hoặc có cung cấp thêm giấy tờ đóng dấu Công ty). Trường hợp Khách hàng có thực hiện việc này, Khách hàng cần kiểm tra kỹ các thông tin liên quan, có biên bản ký nhận đầy đủ, chụp ảnh người nhận tiền và giấy tờ tùy thân của người nhận tiền, trong vòng 24h liên hệ với Trung tâm Chăm sóc Khách hàng (**1900 6866/ +84 24 7302 0202** hoặc **cskh@lottefinance.vn**) để xác định tiền đã được chuyển cho Công ty hay chưa.
6. Mọi khoản thanh toán cho Công ty được xem là đã thanh toán khi đã được ghi có vào tài khoản ngân hàng của Công ty và lệnh thanh toán có đủ thông tin cần thiết, hoặc thời điểm sớm hơn theo thỏa thuận giữa Công ty với tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán/trung gian thanh toán. Khách hàng vẫn phải chịu trách nhiệm đối với Công ty về việc chậm thanh toán ngay cả khi việc chậm thanh toán là do sự chậm trễ của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán/trung gian thanh toán, trừ trường hợp được Công ty chấp nhận do sự cố của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán/trung gian thanh toán.

7. Nếu thanh toán bằng trích thu nhập hàng tháng, Khách hàng đồng ý để Đơn vị chi trả thu nhập được tự động trích số tiền từ thu nhập của Khách hàng và chuyển cho Công ty. Khách hàng vẫn phải chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sai sót nào của Đơn vị chi trả thu nhập dẫn đến khoản nợ không được thanh toán đầy đủ, đúng hạn. Trường hợp Khách hàng nghỉ việc, Khách hàng phải tự thanh toán cho Công ty.
8. Các khoản thanh toán (gốc, lãi, phí, ...) được làm tròn đến đơn vị hàng nghìn.
9. Trường hợp Khách hàng có đăng ký trích nợ tự động, Khách hàng cần liên hệ với LOTTE Finance để chắc chắn rằng đăng ký trích nợ tự động đã được gửi tới LOTTE Finance và Tổ chức tín dụng nơi Khách hàng mở tài khoản, đã được chấp nhận hoặc còn hiệu lực. LOTTE Finance có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) trích nợ tự động vào 02 ngày trước Ngày đến hạn hoặc thời điểm sớm hơn (nếu Ngày đến hạn là ngày nghỉ hàng tuần, nghỉ lễ, tết) và/hoặc trích nợ tự động vào Ngày đến hạn. Khách hàng phải duy trì đủ số dư cần trích vào thời điểm trích nợ của LOTTE Finance. Trường hợp Khách hàng không duy trì đủ số dư cần trích nợ vào thời điểm trích nợ, LOTTE Finance có thể không tiến hành trích nợ cho Khách hàng và Khách hàng sẽ phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc không thanh toán đầy đủ, đúng hạn (nếu có). Khách hàng cam kết chịu trách nhiệm về tính chân thực của các Ủy quyền trích nợ/ Hủy Ủy quyền trích nợ do Khách hàng và khớp với thông tin đăng ký (chữ ký) tại Tổ chức tín dụng nơi Khách hàng mở tài khoản. Khách hàng vẫn phải chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sai sót nào của Tổ chức tín dụng dẫn đến khoản nợ không được thanh toán đầy đủ, đúng hạn.
10. Trường hợp khoản tiền mà Khách hàng đã trả nợ cho LOTTE Finance bị khấu trừ, thu giữ, thu hồi một phần hoặc toàn bộ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thì LOTTE Finance được phục hồi lại số nợ tương ứng với số tiền bị khấu trừ, thu giữ, thu hồi. Khách hàng có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho LOTTE Finance toàn bộ gốc, lãi và các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với số tiền bị khấu trừ, thu giữ, thu hồi này trong thời hạn theo thông báo của LOTTE Finance.
11. Việc thu nợ được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau: phí, các khoản phạt, các khoản bồi thường thiệt hại, các khoản phải trả khác, tiền lãi chậm trả, nợ lãi, nợ gốc. Đối với khoản nợ vay bị quá hạn trả nợ, thứ tự thu nợ thực hiện theo quy định pháp luật, trường hợp pháp luật không quy định, Khách hàng đồng ý rằng thứ tự thu nợ do LOTTE Finance quyết định.

ĐIỀU 10. TRẢ NỢ TRƯỚC HẠN

1. Khách hàng được quyền chấm dứt hợp đồng thông qua trả nợ trước hạn, tất toán toàn bộ khoản vay với điều kiện trả nợ trước hạn, phí trả nợ trước hạn theo Điều Kiện Riêng. Để tất toán trước hạn, Khách hàng liên hệ số hotline 1900 6866 bằng số điện thoại Khách hàng đã đăng ký. Khoản Vay cũng có thể được tự động tất toán trước hạn khi Khách hàng nộp đủ số tiền cần thiết cho LOTTE Finance.
2. Nếu Điều Kiện Riêng không quy định, Khách hàng vẫn được quyền trả nợ trước hạn nhưng phải thanh toán khoản tiền lãi theo toàn bộ Thời hạn cho vay (tính đến Ngày cuối cùng của Thời hạn cho vay ghi trên Hợp Đồng), theo như quy định của Bộ luật Dân sự.
3. Trường hợp Khách hàng trả nợ trước hạn một phần Khoản Vay, Khách hàng cần làm thủ tục theo hướng dẫn của Công ty. Công ty sẽ thực hiện thu nợ trước hạn một phần nợ gốc sau khi thu các khoản nợ quá hạn, nợ lãi, và các khoản phí phát sinh (nếu có). Sau khi trả nợ trước hạn một phần, số kỳ trả nợ và ngày trả nợ cuối cùng của khoản vay giữ nguyên không thay đổi, Số tiền phải trả hàng tháng sẽ thay đổi tương ứng với dư nợ gốc thực tế còn lại của khoản vay. Công ty thông báo cho Khách hàng về lịch trả nợ gốc, lãi đối với dư nợ gốc còn lại dưới một hoặc một số hình thức nêu tại Điều 18 [Thông báo] của văn bản này.

ĐIỀU 11. CƠ CẤU LẠI THỜI HẠN TRẢ NỢ

1. Nếu Khách hàng gặp khó khăn tạm thời dẫn đến không có khả năng trả nợ đúng hạn, Khách hàng có thể gửi văn bản đề nghị LOTTE Finance xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ.
2. LOTTE Finance có quyền chấp nhận hoặc không chấp nhận đề nghị cơ cấu lại thời hạn trả nợ của Khách hàng mà không cần có lý do. Nếu Khách hàng được LOTTE Finance đồng ý cho cơ cấu lại thời hạn trả nợ, thì Khách hàng phải chịu mức lãi suất cơ cấu lại theo quy định của LOTTE Finance, và Khách hàng phải đáp ứng các điều kiện theo thỏa thuận với LOTTE Finance tại thời điểm cơ cấu lại.
3. Thỏa thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ chỉ có giá trị khi được lập thành văn bản có chữ ký của người có thẩm quyền của các Bên.
4. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ được thực hiện trước hoặc trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày đến kỳ hạn, thời hạn trả nợ đã thỏa thuận.
5. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ nhằm hỗ trợ Khách hàng khắc phục khó khăn khách quan (dịch bệnh, thiên tai, ...) phải đảm bảo tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước.

ĐIỀU 12. CHUYỂN NỢ QUÁ HẠN

1. Công ty chuyển nợ gốc quá hạn nếu Khách hàng không thanh toán đầy đủ, đúng hạn nợ gốc vào Ngày đến hạn. Thời điểm chuyển nợ gốc quá hạn là ngày tiếp theo của Ngày đến hạn. Sau khi chuyển nợ quá hạn, Công ty sẽ thông báo cho Khách hàng về việc chuyển nợ quá hạn dưới một hoặc một số hình thức nêu tại Điều 18 [Thông báo] của văn bản này, nội dung thông báo tối thiểu bao gồm: số dư nợ gốc bị quá hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn, lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn. Việc thông báo của Công ty không ảnh hưởng đến việc tính lãi trên dư nợ gốc quá hạn. Khách hàng phải chịu lãi theo lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn tính từ thời điểm chuyển nợ gốc quá hạn, dù Khách hàng đã nhận được thông báo hay chưa.
2. Công ty sẽ chuyển nợ gốc quá hạn nếu Khách hàng không thanh toán đầy đủ, đúng hạn nợ gốc theo Thông báo chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn. Thời điểm chuyển nợ gốc quá hạn là thời điểm ghi trên thông báo của Công ty.

ĐIỀU 13. CHẤM DỨT CHO VAY, THU HỒI NỢ TRƯỚC HẠN

1. Công ty có quyền đơn phương chấm dứt cho vay và thu hồi toàn bộ khoản nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm quy định trong thỏa thuận cho vay và/hoặc hợp đồng bảo đảm. Trừ trường hợp pháp luật có yêu cầu khác, các trường hợp sau đây là vi phạm quy định trong thỏa thuận cho vay và/hoặc hợp đồng bảo đảm, và là căn cứ để Công ty đơn phương chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn:
 - 1.1. Khách hàng sử dụng vốn vay không đúng mục đích vay vốn theo cam kết, hoặc Khoản Vay được sử dụng cho mục đích trái pháp luật, hoặc việc tiếp tục cho vay dẫn đến Công ty vi phạm bất kỳ quy định pháp luật nào;
 - 1.2. Khách hàng và/hoặc Bên bảo đảm (nếu có) bị chết, tuyên bố chết, tuyên bố mất tích, bị mất năng lực hành vi, bị hạn chế năng lực hành vi;
 - 1.3. Khách hàng/Bên bảo đảm (là cá nhân) mất tích hoặc không liên lạc được từ 02 tháng trở lên; Bên bảo đảm (là tổ chức) thay đổi người đại diện giao dịch với LOTTE Finance, trụ sở, địa điểm liên lạc, điện thoại, fax, email mà không thông báo cho LOTTE Finance dẫn đến không liên lạc được từ 02 tháng trở lên;
 - 1.4. Bên bảo đảm (nếu có) là tổ chức bị giải thể, ngừng hoạt động, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức, cổ phần hóa, thay đổi chủ sở hữu, tài sản (giá trị tương ứng 30% vốn điều lệ trở lên) bị kê biên phong tỏa hoặc dùng phần lớn tài sản (giá trị tương đương 70% vốn điều lệ trở lên) để góp vốn, liên doanh, mua cổ phần...;

- 1.5. Bên bảo đảm (nếu có) là tổ chức có những thay đổi về: Người điều hành, Người quản trị, giảm vốn Điều lệ, những thay đổi về môi trường kinh doanh... làm ảnh hưởng đến khả năng thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng bảo đảm; Người điều hành, Người quản trị của Bên bảo lãnh (nếu có) bị khởi tố;
- 1.6. Khách hàng/Bên bảo đảm có liên quan đến vụ kiện/vụ án mà theo nhận định của LOTTE Finance là có ảnh hưởng lớn đến khả năng thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng và/hoặc Bên bảo đảm.
- 1.7. Khách hàng là cá nhân bị khởi tố hoặc bị mất khả năng lao động hoặc giảm sút nghiêm trọng về sức khỏe, ly hôn, đi định cư nước ngoài;
- 1.8. Khách hàng chậm trả nợ từ 02 lần trở lên;
- 1.9. Khách hàng có bất kỳ khoản cấp tín dụng nào bị chuyển sang nợ xấu;
- 1.10. Khách hàng và/hoặc Bên bảo đảm (nếu có) không thực hiện mua bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn theo thỏa thuận;
- 1.11. Việc khai thác, sử dụng tài sản bảo đảm (nếu có) có nguy cơ làm huỷ hoại hoặc giảm sút giá trị, và không được khắc phục đầy đủ, đúng hạn theo yêu cầu của LOTTE Finance;
- 1.12. Xảy ra sự kiện bảo hiểm do tổn thất toàn bộ tài sản bảo đảm (nếu có); tài sản bảo đảm (nếu có) bị hư hỏng, huỷ hoại, mất mát, giảm sút giá trị mà Khách hàng/Bên bảo đảm không sửa chữa hoặc thay thế bằng tài sản khác có giá trị tương đương, hoặc bổ sung tài sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ đối với LOTTE Finance theo yêu cầu của LOTTE Finance;
- 1.13. Không bàn giao tài sản bảo đảm (nếu có) khi LOTTE Finance có yêu cầu bàn giao.
- 1.14. Phần lớn tài sản của Khách hàng bị cầm giữ, phong tỏa, kê biên, thi hành án, trưng thu, quốc hữu hóa.
- 1.15. Khách hàng và/hoặc Bên bảo đảm (nếu có) vi phạm nghĩa vụ, cam kết mà không thể khắc phục được, hoặc đã được LOTTE Finance thông báo nhưng không khắc phục đầy đủ, đúng hạn theo yêu cầu của LOTTE Finance;
- 1.16. Khách hàng và/hoặc Bên bảo đảm (nếu có) cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật hoặc đưa ra tuyên bố, cam đoan, bảo đảm không chính xác, không trung thực;
- 1.17. Tài liệu liên quan đến phương án vay vốn bị tuyên bố là bất hợp pháp, mất hiệu lực.
- 1.18. Xảy ra Thay đổi bất lợi đáng kể;
- 1.19. Xảy ra trường hợp xử lý tài sản bảo đảm (nếu có);
- 1.20. Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.
2. Khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào nêu trên, Khách hàng phải thông báo cho Công ty trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày xảy ra sự kiện.
3. Khi xảy ra một hoặc một số trường hợp nêu trên, Công ty có quyền lựa chọn thời điểm thích hợp để quyết định chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn bằng thông báo cho Khách hàng.
4. Khi thực hiện chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, Công ty phải thông báo cho Khách hàng về việc chấm dứt cho vay, thu nợ trước hạn dưới một hoặc một số hình thức nêu tại Điều 18 [Thông báo] của văn bản này với nội dung thông báo tối thiểu bao gồm: thời điểm chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn.

ĐIỀU 14. BIỆN PHÁP THU HỒI NỢ

1. Khách hàng đồng ý rằng Công ty được áp dụng các biện pháp đơn đốc, thu hồi nợ, bao gồm các biện pháp sau:
 - a) Gửi tin nhắn và/hoặc gọi điện thoại, và/hoặc sử dụng các phương tiện khác để liên hệ với Khách hàng để nhắc nợ, đơn đốc trả nợ; gửi thông báo bằng văn bản đến địa chỉ cư trú của Khách hàng; và/hoặc nơi Khách hàng đang làm việc;

- b) Gửi tin nhắn và/hoặc gọi vào các số điện thoại mà Khách hàng đã cung cấp để tìm kiếm sự hỗ trợ về thông tin về Khách hàng hoặc hỗ trợ truyền đạt thông tin thanh toán đến Khách hàng, phù hợp với thỏa thuận giữa các bên và quy định pháp luật, trên cơ sở không trái ý muốn của người có số điện thoại này;
 - c) Chuyển giao yêu cầu thanh toán khoản nợ, thông tin về khoản nợ cho Bên thứ ba mà không cần sự đồng ý của Khách hàng để thu nợ trong trường hợp Khách hàng phát sinh nợ quá hạn;
 - d) Trích tiền từ tài khoản: Khách hàng đồng ý ủy quyền không hủy ngang cho Công ty được quyền đề nghị các Tổ chức tín dụng nơi Khách hàng mở tài khoản trích tiền từ tài khoản của Khách hàng để thanh toán nợ cho Công ty theo thủ tục phù hợp với quy định của Tổ chức tín dụng đó;
 - e) Khấu trừ tại nguồn đối với các khoản thu nhập của Khách hàng tại Công ty, hoặc tại Đơn vị chi trả thu nhập khác nếu Công ty và Đơn vị chi trả thu nhập có thỏa thuận;
 - f) Nếu Khách hàng có nguồn thu tại LOTTE Finance, Khách hàng đồng ý LOTTE Finance được quyền đối trừ nghĩa vụ hoặc tự động hạch toán thu nợ trực tiếp từ nguồn thu của Khách hàng tại LOTTE Finance mà không cần phải có thêm thủ tục nào khác.
 - g) Xử lý tài sản bảo đảm và/hoặc tài sản nào khác của Khách hàng và thực hiện theo thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật để thu hồi các khoản nợ quá hạn;
 - h) Thực hiện thủ tục và nhận các khoản thanh toán từ công ty bảo hiểm, bên bán hàng hóa/dịch vụ, bên thứ ba.
 - i) Thực hiện các biện pháp khác theo thỏa thuận với Khách hàng;
 - j) Thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.
2. Công ty chỉ thực hiện đơn đốc, nhắc nợ trong khoảng thời gian pháp luật cho phép và không được sử dụng biện pháp thu nợ, nhắc nợ trái quy định pháp luật.
 3. Trường hợp Khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì ngoài các biện pháp xử lý để thu hồi nợ, Khách hàng đồng ý cho phép LOTTE Finance thông báo công khai về việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng.

ĐIỀU 15. PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

1. Trường hợp Khách hàng thay đổi địa chỉ email, hoặc điện thoại, hoặc địa chỉ thường trú/tạm trú, hoặc địa chỉ nơi làm việc mà không thông báo cho Công ty trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có thay đổi, Khách hàng phải chịu phạt vi phạm Hợp Đồng bằng 8% trên dư nợ gốc còn lại đối với mỗi vi phạm.
2. Trường hợp Khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, hoặc có vi phạm khác (trừ vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi vay đã phải chịu lãi suất quá hạn, và vi phạm theo điểm a nêu trên), Khách hàng phải chịu phạt vi phạm bằng 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm.
3. Việc phạt vi phạm nêu trên là không ảnh hưởng đến quyền chấm dứt cho vay, thu nợ trước hạn của Công ty theo văn bản này.
4. Trường hợp Công ty vi phạm Hợp Đồng, Công ty phải chịu phạt vi phạm Hợp Đồng bằng 8% giá trị phần nghĩa vụ Hợp Đồng bị vi phạm.
5. Ngoài việc phạt vi phạm nêu trên, Bên vi phạm còn phải bồi thường cho Bên bị vi phạm toàn bộ thiệt hại, chi phí, phí tổn phát sinh. Bên vi phạm phải chịu các chi phí tố tụng như Phí trọng tài/Phí, lệ phí tòa án; Phí, lệ phí thi hành án, và các chi phí khác có liên quan; Trường hợp chi phí này đã được Bên bị vi phạm tạm ứng/thanh toán trước, Bên vi phạm có trách nhiệm bồi thường, hoàn trả các chi phí này cho Bên bị vi phạm.

ĐIỀU 16. QUYỀN, NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM KHÁCH HÀNG

1. Khách hàng được Công ty giải ngân cho vay theo thỏa thuận,
2. Khách hàng được xem xét miễn, giảm phí, lãi vay nếu thuộc các trường hợp theo quy định của Công ty,
3. Khách hàng cam kết:

- a) Tất cả những thông tin trong hồ sơ vay (số định danh cá nhân, thu nhập, số điện thoại, địa chỉ, người tham chiếu, ...) là hoàn toàn chính xác và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu thông tin là không đúng. Khách hàng phải thông báo cho Công ty nếu Khách hàng có bất kỳ sự thay đổi nào về các thông tin đã cung cấp trong toàn bộ thời gian vay vốn;
 - b) Thông báo, đăng ký thay đổi, cập nhật kịp thời, đầy đủ thông tin về giấy tờ tùy thân (chứng minh nhân dân/căn cước công dân/căn cước) địa chỉ email, hoặc điện thoại, hoặc địa chỉ thường trú/tạm trú, hoặc địa chỉ nơi làm việc với LOTTE Finance;
 - c) Ưu tiên trả nợ cho Công ty trước trong trường hợp Khách hàng có nhiều khoản vay/khoản nợ ở nhiều tổ chức tín dụng, tổ chức/cá nhân khác.
 - d) Chịu các chi phí tố tụng như quy định tại khoản 5 Điều 15 [Phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại] của Văn bản này.
- 4. Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng Khách hàng có đủ thẩm quyền, quyền hạn để ký kết và thực hiện Hợp Đồng này và hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ có liên quan, bao gồm cả việc đã được sự chấp thuận của vợ/chồng Khách hàng. Khách hàng bảo đảm rằng các khoản tiền mà Khách hàng thanh toán cho Công ty là hợp pháp, hợp lệ, được phép sử dụng để trả nợ vay. Khách hàng sẽ tự chịu trách nhiệm nếu có tranh chấp với người khác liên quan đến khoản tiền đã thanh toán cho Công ty,
 - 5. Khách hàng có trách nhiệm phối hợp với Công ty và cung cấp các thông tin, dữ liệu, tài liệu liên quan đến khoản vay để Công ty thực hiện thẩm định và quyết định cho vay, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Khách hàng, bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về mục đích sử dụng vốn hợp pháp, khả năng tài chính của khách hàng, thông tin về người có liên quan của khách hàng.
 - 6. Khách hàng có trách nhiệm bảo mật mã nhận tiền, mã xác thực, mật khẩu mà Công ty cung cấp cho Khách hàng tùy từng thời điểm. Khách hàng chịu mọi rủi ro, tổn thất và Công ty sẽ không có khả năng hỗ trợ cho Khách hàng trong trường hợp Khách hàng làm lộ các thông tin này.
 - 7. Khách hàng có nghĩa vụ sử dụng vốn vay đúng mục đích đã cam kết, hoàn trả nợ gốc, lãi, phí đầy đủ, đúng hạn theo thỏa thuận.
 - 8. Khách hàng phải báo cáo việc sử dụng vốn vay, và cung cấp tài liệu, dữ liệu chứng minh vốn vay được sử dụng đúng mục đích theo yêu cầu của Công ty.
 - 9. Khách hàng không được chuyển nhượng quyền, nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng cho bất kỳ bên nào khác.
 - 10. Khách hàng phải hoàn trả lại cho Công ty số tiền được nhận do nhầm lẫn, lỗi hệ thống của LOTTE Finance hoặc bên thứ ba. Trong trường hợp không hoàn trả hoặc chậm hoàn trả, Khách hàng phải sẽ phải chịu trách nhiệm về hình sự/dân sự, và phải trả lãi đối với khoản tiền chậm hoàn trả với lãi suất cao nhất theo quy định pháp luật.
 - 11. Khách hàng phải trả nợ đầy đủ, đúng hạn; phải trả nợ trước hạn một phần hoặc toàn bộ theo yêu cầu của LOTTE Finance nếu phát sinh trường hợp phải trả nợ trước hạn theo Hợp đồng này.
 - 12. Khách hàng phải thanh toán phí, lệ phí phát sinh từ việc sử dụng dịch vụ của bên thứ ba như lệ phí công chứng, phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí thẩm định hoặc định giá tài sản bảo đảm, phí dịch thuật, phí đăng báo, ... Khách hàng chịu phí chuyển tiền liên quan tới bất kỳ khoản thanh toán nào. Khách hàng phải chịu các nghĩa vụ tài chính liên quan đến việc chậm trễ bất kỳ khoản phí, lệ phí nào.
 - 13. Khách hàng phải thông báo cho LOTTE Finance trước ít nhất 05 ngày làm việc, khi phát sinh các sự kiện sau:
 - a) Tài sản bảo đảm (nếu có) không còn hoặc không còn đủ giá trị bảo đảm cho khoản vay;
 - b) Có nguy cơ mất khả năng thanh toán hoặc phát sinh các sự kiện khác ảnh hưởng đến tình hình tài chính, tài sản và khả năng trả nợ của Khách hàng.

14. Khách hàng phải cùng với Bên bảo đảm (nếu có) liên đới thực hiện các nghĩa vụ tại hợp đồng bảo đảm.
15. Trường hợp được giải ngân trực tiếp cho Khách hàng, Khách hàng phải cung cấp các thông tin, tài liệu, chứng từ thanh toán theo quy định của Công ty để được Công ty giải ngân trực tiếp cho khách hàng thông qua việc sử dụng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt. Khách hàng chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu và chứng từ cung cấp cho Công ty. Khách hàng cam kết đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về vay vốn giải ngân trực tiếp cho Khách hàng và quy định về thanh toán không dùng tiền mặt.
16. Quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm khác theo thỏa thuận và quy định pháp luật.

ĐIỀU 17. QUYỀN, NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM CÔNG TY

1. Công ty phải giải ngân cho vay theo đúng thỏa thuận,
2. Công ty được hoàn trả gốc, được hưởng lãi, và được nhận thanh toán các khoản tiền khác theo thỏa thuận,
3. Công ty được sử dụng quyền tài sản phát sinh từ Hợp Đồng để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ, mà không cần phải có sự đồng ý của Khách hàng phù hợp với quy định pháp luật về biện pháp bảo đảm,
4. Công ty được bán nợ, chuyển giao quyền, nghĩa vụ cho bên thứ ba mà không cần sự đồng ý của Khách hàng trong trường hợp xử lý nợ hoặc mua bán nợ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước,
5. Công ty có quyền, nghĩa vụ kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay; có quyền yêu cầu khách hàng việc sử dụng vốn vay và cung cấp tài liệu, dữ liệu chứng minh vốn vay được sử dụng đúng mục đích.
6. Công ty phải bảo đảm an toàn, bí mật thông tin của Khách hàng. Công ty chỉ được chuyển giao thông tin của Khách hàng theo thỏa thuận với Khách hàng hoặc pháp luật có quy định.
7. Công ty thực hiện việc giải quyết các góp ý, phản ánh, khiếu nại của Khách hàng thông qua văn bản, phương tiện điện tử, tổng đài điện thoại theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của LOTTE Finance.
8. Quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm khác theo thỏa thuận và quy định pháp luật.

ĐIỀU 18. THÔNG BÁO

1. Tất cả các thông báo, trao đổi giữa Công ty và Khách hàng liên quan đến Hợp Đồng có thể được thực hiện thông qua một hoặc một số các hình thức sau: điện thoại; tin nhắn (SMS, ZMS, ...); thư điện tử; bằng văn bản giấy gửi đến địa chỉ của các bên; thông qua các ứng dụng điện thoại thông minh do Công ty xây dựng hoặc do đối tác của LOTTE Finance xây dựng cho phép Khách hàng tải về và sử dụng trên điện thoại; Tin nhắn được gửi qua ứng dụng mạng xã hội từ tài khoản chính thức của Công ty đến tài khoản mạng xã hội tương ứng của Khách hàng; hoặc các hình thức khác theo thỏa thuận tại Điều Kiện Riêng.
2. Thông báo được xem là đã nhận khi cuộc gọi tới Khách hàng thành công; Tin nhắn, Thư điện tử đã được gửi thành công. Thông báo bằng văn bản giấy được xem là đã nhận vào ngày làm việc thứ 03 (ba) kể từ ngày thông báo đó được giao cho đơn vị chuyển phát thư. Trường hợp thông báo công bố trên Website Công ty (thông tin chung), thông báo được xem là đã nhận khi đã được công bố công khai.
3. Thông tin, địa chỉ để Khách hàng nhận thông báo từ Công ty là địa chỉ thư điện tử, điện thoại, địa chỉ thường trú/tạm trú, địa chỉ nơi làm việc, địa chỉ liên hệ, ... được nêu tại mục Bên vay của Điều Kiện Riêng, và/hoặc thông tin tại đơn đăng ký, và các thông báo của Khách hàng về việc thay đổi thông tin (nếu có). Trước khi ký hợp đồng/thỏa thuận, Khách

hàng phải kiểm tra kỹ các thông tin, địa chỉ để đảm bảo có thể nhận được thông báo của Công ty. Nếu Khách hàng có thay đổi thông tin, địa chỉ nhận thông báo thì Khách hàng phải thông báo cho Công ty trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày có thay đổi. Thông báo, giao dịch bằng phương thức điện tử (bao gồm nhưng không giới hạn: thư điện tử, tin nhắn, thông điệp dữ liệu, ...) cũng được xem là Thông báo, giao dịch bằng văn bản, và có giá trị tương đương như văn bản giấy.

4. Công ty có thể sử dụng dữ liệu từ hệ thống của Công ty để lập các thông báo gửi cho Khách hàng. Khách hàng đồng ý rằng thông báo là hợp lệ ngay cả khi thông tin về tên, địa chỉ, hoặc nội dung khác bằng tiếng Việt không dấu, và/hoặc thông báo không cần chữ ký, con dấu của Công ty. Khách hàng cần liên hệ ngay với Trung tâm Chăm sóc Khách hàng (1900 6866/ +84 24 7302 0202 hoặc cskh@lottefinance.vn) của Công ty nếu có bất kỳ thắc mắc nào về các thông báo này.
5. Khách hàng đồng ý rằng Trung tâm Chăm sóc Khách hàng của Công ty có thể xác thực Khách hàng thông qua số điện thoại/email đã đăng ký; hoặc thông qua câu hỏi về tên, số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu, và các thông tin khác (nhưng không bắt buộc). Khách hàng sẽ chịu mọi rủi ro khi Công ty đã thực hiện giao dịch trên cơ sở đã xác thực theo quy định này. Công ty sẽ chịu trách nhiệm trong trường hợp thực hiện giao dịch mà không xác thực Khách hàng đúng quy định.

ĐIỀU 19. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

1. Căn cứ quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan, LOTTE Finance và Khách hàng thỏa thuận về việc cung cấp thông tin tín dụng cho công ty thông tin tín dụng như sau:
 - (i) Khách hàng đồng ý cho LOTTE Finance cung cấp thông tin tín dụng của khách hàng tại LOTTE Finance cho công ty thông tin tín dụng mà LOTTE Finance là tổ chức tham gia, và/hoặc dự kiến là tổ chức tham gia.
 - (ii) Tại thời điểm này, LOTTE Finance đã thông báo với khách hàng thông tin của Công ty Thông tin tín dụng bao gồm:
 - Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN DỤNG VIỆT NAM (PCB)
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 0102547296
 - Đăng ký lần đầu: ngày 27/11/2007Trường hợp có thay đổi, bổ sung, LOTTE Finance thông báo với Khách hàng thông tin về công ty thông tin tín dụng trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc, kể từ ngày LOTTE Finance cam kết cung cấp thông tin tín dụng với một công ty thông tin tín dụng.
2. Nội dung thông tin tín dụng được cung cấp cho công ty thông tin tín dụng bao gồm toàn bộ dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Khách hàng tại LOTTE Finance và việc thực hiện cung cấp thông tin tín dụng của LOTTE Finance cho công ty thông tin tín dụng đảm bảo phù hợp với quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan.
3. Trong trường hợp công ty thông tin tín dụng bị thu hồi Giấy chứng nhận, LOTTE Finance sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Khách hàng cho công ty thông tin tín dụng và Khách hàng đồng ý thông tin tín dụng của Khách hàng tại công ty thông tin tín dụng được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng. LOTTE Finance có trách nhiệm thông báo với Khách hàng về việc xử lý thông tin tín dụng của khách hàng trong thời hạn tối đa 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày LOTTE Finance nhận được thông báo của công ty thông tin tín dụng về phương án xử lý thông tin tín dụng.

4. Khách hàng đồng ý rằng LOTTE Finance có thể thực hiện thông báo tại Điều này bằng phương thức công bố trên website của LOTTE Finance hoặc thư điện tử hoặc tin nhắn hoặc phương thức khác mà LOTTE Finance thấy rằng phù hợp.
5. Khách hàng đồng ý cho phép LOTTE Finance được cung cấp thông tin về Khách hàng và thông tin khác liên quan đến Khoản Vay trong phạm vi thích hợp cho các mục đích: (i) phục vụ việc đánh giá tín dụng, xác minh công việc, xác minh thu nhập, xác minh địa chỉ, số điện thoại, thực hiện hợp đồng với Khách hàng, (ii) thu hồi nợ, bán nợ/chuyển quyền, nghĩa vụ cho bên thứ ba trong trường hợp xử lý nợ hoặc mua bán nợ theo quy định pháp luật, (iii) cung cấp cho luật sư, kiểm toán, chuyên gia tư vấn, chủ sở hữu của LOTTE Finance, tổ chức/cá nhân đã giới thiệu Khách hàng cho LOTTE Finance, các tổ chức cung cấp dịch vụ cho LOTTE Finance để kiểm thử/phân tích/huấn luyện dịch vụ, và các đơn vị thuê ngoài của LOTTE Finance miễn là những người này phải có cam kết bảo mật thông tin, (iv) để in ấn, chuyển phát tài liệu đến Khách hàng, (v) cung cấp cho nhà mạng, tổ chức công nghệ thông tin, viễn thông, bảo hiểm, thu hộ, chi hộ, trung gian thanh toán, (vi) cung cấp cho tổ chức khác mà LOTTE Finance có hợp tác nhằm cung cấp các tiện ích, tính năng, chương trình giảm giá, các ưu đãi, khuyến mại, ..., (vii) cung cấp cho bất kỳ người thừa kế nào của Khách hàng để giải quyết thủ tục thừa kế, (viii) để LOTTE Finance thực hiện quyền sử dụng quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ, đăng ký giao dịch bảo đảm, (ix) xác minh vi phạm pháp luật, tố giác, báo tin tội phạm, phục vụ hoạt động tố tụng, phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố (x) công khai thông tin để trả lời cho khiếu nại/phản hồi tiêu cực của Khách hàng trên mạng xã hội/phương tiện truyền thông, (xi) truy dấu khách hàng để thu hồi nợ, (xii) các trường hợp khác được Khách hàng đồng ý hoặc pháp luật có quy định. Khách hàng cũng đồng ý cho phép nhà mạng, tổ chức công nghệ thông tin, viễn thông, và tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp thông tin về Khách hàng cho LOTTE Finance phù hợp với quy định tại Điều này.
6. LOTTE Finance có trách nhiệm bảo mật thông tin khách hàng theo quy định pháp luật.

ĐIỀU 20. BẢO HIỂM

1. Khách hàng đồng ý và xác nhận rằng việc đăng ký vay để mua bảo hiểm là xuất phát từ nhu cầu của Khách hàng, và không phải là điều kiện để vay. LOTTE Finance không cho phép nhân viên LOTTE Finance gắn việc bán sản phẩm bảo hiểm với việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ của LOTTE Finance dưới mọi hình thức.
2. Khách hàng đồng ý Công ty là người thụ hưởng bảo hiểm duy nhất theo Hợp đồng bảo hiểm và Công ty được toàn quyền yêu cầu thanh toán tiền bảo hiểm, nhận tiền bảo hiểm.
3. Trường hợp Công ty không thể là người thụ hưởng bảo hiểm do quy định pháp luật, Khách hàng đồng ý toàn bộ quyền, lợi ích phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm được dùng để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ của Khách hàng tại Công ty. Khách hàng đồng ý ủy quyền không hủy ngang cho Công ty được yêu cầu thanh toán tiền bảo hiểm, được nhận tiền bồi thường bảo hiểm. Thời hạn ủy quyền kéo dài đến khi Khách hàng hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với Công ty và Khoản Vay đã được tất toán.
4. Khách hàng đồng ý rằng Công ty được giữ Hợp đồng bảo hiểm, chứng từ thanh toán phí bảo hiểm, nếu Công ty thấy cần thiết.
5. Khách hàng không được sửa đổi, chấm dứt, chuyển nhượng, miễn trừ, hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm, thực hiện biện pháp bảo đảm bằng Hợp đồng bảo hiểm/quyền nhận tiền bảo hiểm, hoặc bất kỳ giao dịch nào khác mà có thể ảnh hưởng đến quyền nhận thanh toán tiền bảo hiểm của Công ty. Trường hợp Bên Vay có ký Phụ lục/Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng bảo hiểm, thì phải được sự đồng ý của LOTTE Finance và phải giao giấy tờ này cho LOTTE Finance.

6. Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, các khoản thanh toán từ Công ty Bảo hiểm được sử dụng để thanh toán như trường hợp trả nợ trước hạn (nếu chưa phát sinh nợ quá hạn), hoặc thực hiện thu nợ quá hạn theo quy định của Công ty.

ĐIỀU 21. ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN KHI MUA HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

1. Trước khi Công ty giải ngân cho vay, Khách hàng phải thanh toán đầy đủ khoản trả trước cho Bên bán/Bên cung ứng dịch vụ khi mua hàng hóa, dịch vụ (nếu có). Khách hàng đồng ý để Công ty giải ngân cho vay bằng thanh toán trực tiếp phần còn lại của giá bán hàng hóa, phí dịch vụ cho Bên bán/Bên cung ứng dịch vụ. Công ty không có bất kỳ nghĩa vụ nào liên quan đến giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ trừ nghĩa vụ giải ngân thanh toán nêu trên.
2. Trong trường hợp hàng hóa có đăng ký, Khách hàng đồng ý cung cấp Giấy đăng ký cho Công ty trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ khi được giải ngân và nhận hàng hóa.
3. Trường hợp Công ty nhận giữ Giấy đăng ký, Khách hàng được cung cấp một Giấy biên nhận gửi giữ Giấy đăng ký. Khách hàng được cung cấp bản sao công chứng/chứng thực của Giấy đăng ký khi Khách hàng có yêu cầu nhưng phải chịu phí công chứng/chứng thực, chuyển phát giấy tờ. Trường hợp cơ quan nhà nước yêu cầu xuất trình Giấy đăng ký, Công ty sẽ có trách nhiệm phối hợp với Khách hàng để giải quyết, nhưng các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước do Khách hàng chịu. Khách hàng đồng ý trả nợ trước hạn theo thỏa thuận tại Hợp Đồng hoặc chấp nhận lãi suất cao hơn theo thông báo của Công ty trong trường hợp Khách hàng đưa ra yêu cầu Công ty giao trả Giấy đăng ký trong khi Khách hàng vẫn chưa hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với Công ty. Sau khi Khách hàng hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với Công ty, Giấy đăng ký được hoàn trả lại cho Khách hàng.
4. Khách hàng phải giữ gìn hàng hóa trong điều kiện tốt nhất và phải thông báo ngay cho Công ty nếu hàng hóa hư hỏng hoặc bị mất. Khách hàng không được thực hiện bất cứ giao dịch chuyển quyền sở hữu hoặc biện pháp đảm bảo nào liên quan đến hàng hóa nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty.
5. Khách hàng cam kết sẽ thông báo cho Công ty nếu hàng hóa lỗi và Khách hàng được quyền đổi trả hàng hóa trong thời hạn bảo hành.
6. Khách hàng cam kết đem hàng hóa này (gồm cả các tài sản khác gắn liền với hàng hóa mà Khách hàng sửa chữa, bổ sung thêm sau này, nếu có) làm tài sản bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ của Khách hàng đối với Công ty ngay khi Công ty có yêu cầu.
7. Nếu Khách hàng phát sinh nợ quá hạn, Công ty có quyền xử lý hàng hóa và tài sản khác gắn liền với hàng hóa để thu nợ. Khách hàng phải giao hàng hóa, tài sản gắn liền với hàng hóa, cùng tất cả các giấy tờ liên quan (nếu có) theo thông báo xử lý hàng hóa để thu nợ của Công ty. Công ty có quyền bán hàng hóa và tài sản gắn liền với hàng hóa để thu nợ. Đối với hàng hóa có đăng ký, Khách hàng phải phối hợp với Công ty để bán hàng hóa và tài sản gắn liền với hàng hóa. Khoản tiền thu được từ việc bán hàng hóa và tài sản gắn liền với hàng hóa, sau khi trừ đi các khoản thuế phải nộp, chi phí bảo quản, định giá và bán tài sản, và các chi phí cần thiết khác có liên quan, được dùng để khấu trừ các khoản nợ còn tồn đọng, và trả phần còn lại (nếu có) cho Khách hàng. Nếu các khoản thu không đủ để chi trả hết các khoản nợ còn tồn đọng, Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ còn lại cho Công ty.
8. Trường hợp vay vốn trả góp phí dịch vụ hoặc trường hợp hoàn/hủy hợp đồng mua bán hàng hóa/dịch vụ, Khách hàng đồng ý rằng Công ty có toàn quyền xử lý đối với khoản tiền hoàn phí dịch vụ, hoàn tiền mua bán hàng hóa/dịch vụ từ Bên cung ứng hàng hóa, dịch vụ để thu nợ.

ĐIỀU 22. BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM

1. Tài sản bảo đảm hoặc cam kết bảo lãnh: được nêu tại Điều Kiện Riêng và các hợp đồng, thỏa thuận khác giữa bên bảo đảm và LOTTE Finance.

2. Khách hàng tại đây đồng ý rằng toàn bộ các tài sản hình thành từ vốn vay của LOTTE Finance và nguồn thu/quyền lợi/lợi ích phát sinh từ các tài sản này là được sử dụng đảm bảo cho mọi nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng tại LOTTE Finance.
3. Trường hợp Khách hàng có biện pháp bảo đảm khác trước hoặc sau thời điểm ký Hợp đồng này thì biện pháp bảo đảm đó cũng được dùng để bảo đảm cho nghĩa vụ của Hợp đồng này, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.
4. Ngoài tài sản bảo đảm nêu trên, Khách hàng cam kết dùng toàn bộ tài sản hợp pháp của mình làm tài sản bảo đảm cho toàn bộ các nghĩa vụ trả nợ tại LOTTE Finance khi LOTTE Finance có yêu cầu.
5. Trường hợp loại tiền được cấp tín dụng khác với loại tiền được dùng để xác định giá trị tài sản bảo đảm và/hoặc giá trị nghĩa vụ được bảo đảm thì tỷ giá ngoại tệ và/hoặc giá mua bán vàng quy đổi để xác định tỷ lệ giữa số tiền cấp tín dụng với giá trị tài sản bảo đảm là tỷ giá do LOTTE Finance lựa chọn.
6. Nếu tài sản bảo đảm bị mất mát, hư hỏng, suy giảm giá trị hoặc có sự biến động về tỷ giá ngoại tệ và/hoặc giá mua bán vàng dẫn đến việc không đảm bảo tỉ lệ dư nợ trên giá trị tài sản bảo đảm theo quy định của LOTTE Finance, LOTTE Finance có quyền:
 - a) Không tiếp tục giải ngân/cấp tín dụng khác, hoặc
 - b) Yêu cầu bổ sung tài sản bảo đảm, hoặc
 - c) Thu hồi nợ trước hạn.
7. Trường hợp Hợp đồng bảo đảm được hiệu chỉnh (sửa đổi, bổ sung, ký lại, công chứng lại, đăng ký lại...) thì các bên không cần phải ký thêm Phụ lục của Hợp đồng cho vay. Hợp đồng bảo đảm sau khi hiệu chỉnh tiếp tục đảm bảo cho các nghĩa vụ của Khách hàng theo Hợp đồng cho vay.
8. Nếu phát sinh nợ quá hạn, hoặc không bổ sung tài sản bảo đảm theo yêu cầu của LOTTE Finance, hoặc trường hợp khác theo Hợp đồng bảo đảm, Khách hàng đồng ý để LOTTE Finance toàn quyền định đoạt, xử lý tài sản bảo đảm.
9. Trong trường hợp có bất kỳ khoản nợ nào không được bảo đảm bằng tài sản, Khách hàng cam kết:
 - a) Bổ sung các biện pháp bảo đảm bằng tài sản theo yêu cầu của LOTTE Finance nếu vi phạm các cam kết với LOTTE Finance.
 - b) Trả nợ trước hạn cho LOTTE Finance trong trường hợp không thực hiện được các biện pháp bảo đảm bằng tài sản theo yêu cầu của LOTTE Finance.
 - c) Đồng ý để LOTTE Finance xử lý bất cứ tài sản nào thuộc sở hữu của Khách hàng để thu hồi nợ.
10. Mua bảo hiểm cho Tài sản bảo đảm (“TSBĐ”):
 - a) Bên Vay phải mua và chịu chi phí mua bảo hiểm đối với TSBĐ và chuyển quyền thụ hưởng cho LOTTE Finance. LOTTE Finance là người thụ hưởng đầu tiên và duy nhất.
 - b) TSBĐ phải được mua bảo hiểm trong suốt thời hạn bảo đảm. Trường hợp hợp đồng bảo hiểm có thời hạn bảo hiểm ngắn hơn thời hạn bảo đảm thì Bên Vay phải mua bổ sung trước thời điểm hết hạn bảo hiểm tối thiểu 15 ngày với thời hạn bảo hiểm mới tối thiểu là 01 năm và phải bổ sung chứng từ của việc bảo hiểm mua bổ sung (bao gồm nhưng không giới hạn bản gốc các giấy tờ: Hợp đồng bảo hiểm, phụ lục hợp đồng bảo hiểm (nếu có), giấy chứng nhận bảo hiểm, thỏa thuận chuyển quyền thụ hưởng cho LOTTE Finance, hóa đơn thanh toán phí bảo hiểm, chứng từ thanh toán phí bảo hiểm) cho LOTTE Finance trước ngày hết hạn bảo hiểm. Bên Vay phải chủ động mua bổ sung bảo hiểm, không phụ thuộc vào việc LOTTE Finance có nhắc mua bảo hiểm bổ sung hay không.
 - c) Các quy định tại Điều 20 [Bảo hiểm] cũng được áp dụng đối với mua bảo hiểm cho Tài sản bảo đảm theo Điều này.
11. Trường hợp Bên Vay từ chối mua bổ sung bảo hiểm hoặc có bất kỳ vi phạm nào liên quan đến cam kết mua bảo hiểm theo khoản 10 Điều này và/hoặc Điều 20 [Bảo hiểm] và/hoặc

điều kiện về mua bảo hiểm đối với tài sản bảo đảm tại Điều Khoản Riêng, Bên Vay đồng ý rằng LOTTE Finance toàn quyền lựa chọn áp dụng các biện pháp sau đây:

- a) LOTTE Finance tự động trích thu tiền từ tài khoản thanh toán của Bên Vay hoặc ưu tiên thu tiền từ bất kỳ khoản thanh toán của Bên Vay cho LOTTE Finance và sử dụng số tiền này để mua bảo hiểm cho TSBĐ.
 - b) LOTTE Finance được tự động thanh toán tiền mua bảo hiểm cho TSBĐ và số tiền này được ghi nhận là số tiền giải ngân của một khoản vay của Bên vay đối với LOTTE Finance, với các điều kiện vay như sau:
 - b1) *Lãi suất (R)*: bằng (=) lãi suất quy định tại Điều Khoản Riêng, tại thời điểm LOTTE Finance chuyển tiền thanh toán phí bảo hiểm.
 - b2) *Số tiền vay (P)*: Số tiền mà LOTTE Finance đã thanh toán cho Công ty /Đại lý bảo hiểm.
 - b3) *Số kỳ trả nợ (N)*: 12 kỳ.
 - b4) *Số tiền phải trả hàng tháng*: Được tính theo khoản 1 Điều 8 [Số tiền phải trả hàng tháng]
 - b5) *Ngày phải trả hàng tháng*: Giống khoản vay quy định tại Điều Khoản Riêng.
 - b6) *Ngày phải trả kỳ đầu tiên*: Ngày phải trả hàng tháng tại tháng liền ngay sau tháng mà LOTTE Finance thanh toán cho Công ty /Đại lý bảo hiểm.
 - b7) *Số tiền phải trả kỳ cuối cùng (=)* Toàn bộ số tiền gốc còn lại (+) Lãi phát sinh trên nợ gốc kỳ cuối cùng (+) các khoản phải trả khác.
 - b8) *Các điều kiện khác*: Giống khoản vay quy định tại Điều Khoản Riêng.Đề không hiểu nhầm, Bên B cam kết nhận nợ và trả nợ đối với khoản vay này, mà không cần phải ký thêm văn bản nhận nợ hay giấy tờ nào khác.
 - c) LOTTE Finance điều chỉnh tăng lãi suất cho vay của khoản vay thêm **2%/năm** từ thời điểm hết hạn bảo hiểm đến hết kỳ trả nợ kế tiếp của ngày LOTTE Finance nhận được chứng từ bảo hiểm đầy đủ theo đúng quy định.
 - d) Yêu cầu Bên Vay phải chịu phạt vi phạm bằng **08% dư nợ gốc còn lại** tại thời điểm xảy ra hành vi vi phạm. LOTTE Finance sẽ thu nợ theo thứ tự ưu tiên: Tiền phạt vi phạm thu trước, nợ lãi, nợ gốc thu sau. Bên Vay chịu trách nhiệm về nợ quá hạn phát sinh nếu khoản tiền còn lại không đủ thanh toán nợ gốc, nợ lãi đến hạn.
12. Đối với trường hợp tại điểm a) và điểm b) khoản 11 Điều này, LOTTE Finance được tự lựa chọn Công ty bảo hiểm và quyết định phí bảo hiểm, thời hạn bảo hiểm và tất cả các vấn đề liên quan khi mua bảo hiểm.
13. Đối với trường hợp tại điểm c) hoặc điểm d) khoản 11 Điều này, Bên Vay vẫn không được xem là đã khắc phục cam kết mua bảo hiểm theo Hợp đồng này. LOTTE Finance giữ quyền chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, xử lý TSBĐ tại bất kỳ thời điểm nào, nếu thấy cần thiết.

ĐIỀU 23. PHÒNG, CHỐNG GIAN LẬN

1. Công ty coi trọng uy tín của mình; coi trọng việc giữ gìn đạo đức kinh doanh, trung thực và đáng tin cậy về tài chính.
2. Công ty thực hiện minh bạch thông tin sản phẩm, phí, lãi suất áp dụng đối với Khách hàng thông qua website, tại các địa điểm giao dịch của Công ty, và qua Trung tâm Chăm sóc Khách hàng. Khách hàng cần tiếp cận các kênh thông tin chính thức của Công ty để có thông tin đầy đủ, xác thực.
3. Ngoài các mức phí đã quy định tại Hợp Đồng và/hoặc biểu phí của Công ty, hoặc các chi phí, phạt theo thỏa thuận chính thức bằng văn bản giữa Công ty và Khách hàng, Công ty không cho phép nhân viên của Công ty yêu cầu Khách hàng thanh toán thêm bất kỳ chi phí nào khác.
4. Người được phép bán hàng, tư vấn sản phẩm của Công ty phải tuân thủ quy định về trang phục, đeo thẻ. Khách hàng cần phản ánh ngay cho Công ty trong trường hợp có gian lận,

- giả mạo.
5. Khách hàng phải cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực cho Công ty và phải chịu trách nhiệm về các thông tin, tài liệu, dữ liệu mà mình cung cấp. Khách hàng không được tự mình hoặc nghe theo xúi giục của người khác để che giấu, thiếu trung thực khi cung cấp thông tin cho Công ty. Công ty sẽ thực hiện các biện pháp xử lý nghiêm khắc nhất đối với các hành vi hoặc thủ đoạn thiếu trung thực hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, chính xác.
 6. Khách hàng không được, dù là tự nguyện hay được gợi ý, gạ gẫm từ bất kỳ người nào, thực hiện việc hối lộ và/hoặc chi tiền hoa hồng và/hoặc tặng quà (dưới hình thức vật chất hoặc phi vật chất) và/hoặc dành đối xử đặc biệt đối với bất kỳ nhân viên nào của Công ty hoặc gia đình/người thân của người đó. Khách hàng cam kết không có bất kỳ thỏa thuận hoặc giao dịch riêng nào với nhân viên của Công ty liên quan đến việc giải ngân khoản vay. Công ty sẽ xử lý nghiêm đối với nhân viên vi phạm nhưng sẽ không thể giải quyết thu hồi tiền/quà tặng cho khách hàng. Trường hợp Khách hàng đánh giá cao thái độ, phong cách phục vụ của nhân viên Công ty, vui lòng phản hồi trên các kênh mạng xã hội chính thức của LOTTE Finance, hoặc phản hồi tới cấp quản lý trực tiếp để chúng tôi có sự động viên kịp thời.
 7. Trường hợp cá nhân có khiếu nại yêu cầu Công ty về việc người khác sử dụng danh tính, giấy tờ tùy thân của người khiếu nại để vay vốn tại Công ty, Công ty chỉ có thể giải quyết trên cơ sở có bằng chứng khách quan về việc người khiếu nại không câu kết với đối tượng khác thực hiện giao dịch gian lận/giả mạo, hoặc Công ty đề nghị người khiếu nại thực hiện trình báo/tố giác vi phạm pháp luật tới các cơ quan nhà nước.
 8. Khách hàng cam kết thông báo kịp thời cho Công ty qua các Trung tâm Chăm sóc Khách hàng (**1900 6866/ +84 24 7302 0202** hoặc **cskh@lottefinance.vn**) hoặc các kênh chính thức khác của Công ty nếu phát hiện hành vi vi phạm nào của nhân viên Công ty, hoặc phát hiện có nghi ngờ gian lận, mạo danh của cá nhân khác. Công ty sẽ không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không thông báo kịp thời cho Công ty.

ĐIỀU 24. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM

Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng:

1. Việc Khách hàng ký kết hoặc thực hiện Văn kiện tín dụng sẽ không vi phạm bất kỳ: (i) quy định pháp luật, văn bản hành chính nào của cơ quan nhà nước, (ii) hợp đồng, thỏa thuận giữa Khách hàng với bên khác.
2. Không có bất kỳ Sự kiện vi phạm tiềm tàng hoặc Sự kiện vi phạm nào đã xảy ra và đang tiếp diễn, hoặc sẽ xảy ra do việc ký kết hoặc thực hiện bất kỳ giao dịch nào liên quan đến Văn kiện tín dụng.
3. Không có bất kỳ thủ tục tố tụng, thủ tục trọng tài hoặc thủ tục hành chính nào đang diễn ra, đang được giải quyết hoặc đe dọa Khách hàng hoặc tài sản hoặc dòng tiền của Khách hàng mà có thể dẫn đến Thay đổi bất lợi đáng kể.
4. Không có bất kỳ yêu cầu thanh toán nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội nào đang diễn ra, đang được giải quyết hoặc đe dọa Khách hàng hoặc tài sản hoặc dòng tiền của Khách hàng mà có thể dẫn đến Thay đổi bất lợi đáng kể.
5. Các thông tin bằng văn bản mà Khách hàng gửi cho LOTTE Finance nào liên quan đến Văn kiện tín dụng là xác thực và chính xác.

ĐIỀU 25. NGHĨA VỤ LIÊN ĐỐI, ỦY QUYỀN

1. Trường hợp Bên vay có nhiều chủ thể và/hoặc có thêm Bên đồng trả nợ, thì tất cả các chủ thể thuộc Bên vay, Bên đồng trả nợ phải cùng liên đới thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Văn bản này và các thỏa thuận đã ký kết. LOTTE Finance có quyền yêu cầu bất cứ chủ thể nào thuộc Bên vay, Bên đồng trả nợ phải liên đới thực hiện toàn bộ nghĩa vụ, mà

không phụ thuộc vào bất kỳ quy định hay thỏa thuận giữa các chủ thể thuộc Bên vay, Bên đồng trả nợ.

2. Các chủ thể thuộc Bên vay, Bên đồng trả nợ đồng ý rằng:
 - a) Bất kỳ chủ thể nào thuộc Bên vay, Bên đồng trả nợ thực hiện bất kỳ hành động nào được hiểu là người đó hành động nhân danh và vì lợi ích của chính mình, đồng thời nhân danh và vì lợi ích của tất cả những chủ thể khác trong Bên vay, Bên đồng trả nợ.
 - b) Bất kỳ vi phạm của một chủ thể nào cũng được xem là vi phạm chung của Bên vay, Bên đồng trả nợ.
 - c) Trường hợp pháp luật quy định những công việc nêu trên cần phải có văn bản ủy quyền của tất cả các chủ thể thuộc Bên vay, Bên đồng trả nợ, tất cả các chủ thể thuộc Bên vay, Bên đồng trả nợ nhất trí rằng hợp đồng/thỏa thuận đã ký chính là văn bản ủy quyền đó với thời hạn ủy quyền là thời hạn hiệu lực của hợp đồng/thỏa thuận đó.
3. Các chủ thể thuộc Bên vay, Bên đồng trả nợ cam kết và bảo đảm rằng tất cả các nghĩa vụ phát sinh từ các giao dịch trong phạm vi ủy quyền theo quy định tại Điều này có hiệu lực ràng buộc đối với tất cả các chủ thể thuộc Bên vay, Bên đồng trả nợ. Theo đó, tất cả các chủ thể thuộc Bên Vay, Bên đồng trả nợ sẽ chịu trách nhiệm đối với tất cả các nghĩa vụ này.

ĐIỀU 26. BẤT KHẢ KHÁNG

1. Bất khả kháng là là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép. Các sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn bởi: thiên tai (lũ lụt, động đất, bão lũ), chiến tranh, xung đột vũ trang, đình công, lệnh cấm vận của nhà nước, dịch bệnh, và các sự kiện tương tự khác.
2. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng sẽ không bị coi là vi phạm, với điều kiện sau:
 - a) Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải thông báo cho bên kia bằng văn bản trong thời gian sớm nhất có thể, nhưng không muộn hơn 03 ngày làm việc kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng. Thông báo này phải bao gồm: mô tả chi tiết về sự kiện bất khả kháng, ảnh hưởng của sự kiện này đến việc thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng, và các biện pháp mà bên bị ảnh hưởng đã thực hiện để khắc phục hậu quả, và
 - b) Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có trách nhiệm áp dụng mọi biện pháp cần thiết và hợp lý để ngăn chặn và giảm thiểu các rủi ro, thiệt hại do sự kiện bất khả kháng gây ra. Bên bị ảnh hưởng cũng phải nỗ lực hết sức để thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng trong khả năng của mình, và
 - c) Không thuộc trường hợp tại khoản 4 Điều này.
3. Bên còn lại có quyền tạm ngừng thực hiện nghĩa vụ trong khoảng thời gian Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng không thực hiện hoặc chậm trễ thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng.
4. Điều khoản về bất khả kháng không áp dụng cho các nghĩa vụ thanh toán của một Bên đối với Bên kia. Theo đó, các bên thống nhất rằng bất khả kháng không phải là căn cứ để miễn, giảm và/hoặc chậm trễ thanh toán các khoản tiền gốc, lãi, phí, tiền phạt vi phạm, tiền bồi thường thiệt hại, và các khoản tiền phải thanh toán khác.

ĐIỀU 27. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Tranh chấp giữa Khách hàng và Công ty được giải quyết theo quy định pháp luật.
2. Để không tranh cãi, việc điều chỉnh lãi suất cho vay từng thời kỳ của Bên cho vay (nếu có thỏa thuận), lãi suất đối với dư nợ gốc bị quá hạn, lãi suất đối với lãi chậm trả là tiếp tục

được áp dụng cho đến khi thi hành án xong (trong trường hợp có bản án, quyết định của tòa án/trọng tài về các khoản nợ này).

3. Khách hàng đồng ý rằng Công ty được quyền yêu cầu trọng tài/tòa án thực hiện xét xử, giải quyết tranh chấp vắng mặt Khách hàng trong trường hợp Khách hàng cung cấp thông tin về địa chỉ không đầy đủ hoặc không chính xác, hoặc Khách hàng có thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho Công ty, dẫn đến Khách hàng không nhận được thông báo, giấy mời, giấy triệu tập, văn bản tố tụng, giấy tờ khác.

ĐIỀU 28. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Điều kiện giao dịch chung này là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng cho vay. Trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tại Điều kiện giao dịch chung với nội dung tại Điều Kiện Riêng, nội dung tại Điều Kiện Riêng được ưu tiên áp dụng.
2. Công ty có quyền sửa đổi, bổ sung Điều kiện giao dịch chung bằng việc ban hành các bản thay thế. Điều kiện giao dịch chung mới sẽ có hiệu lực ràng buộc Khách hàng khi Công ty đã công khai mà Khách hàng không yêu cầu chấm dứt Hợp Đồng. Nếu Khách hàng không đồng ý với Điều kiện giao dịch chung mới, Khách hàng có quyền chấm dứt thực hiện Hợp Đồng bằng cách trả nợ trước hạn toàn bộ khoản vay theo Điều 10 [Trả nợ trước hạn] của văn bản này.
3. Việc một bên chưa thực hiện hoặc bỏ qua không thực hiện bất kỳ quyền, quyền hạn nào của bên đó sẽ không làm ảnh hưởng đến việc bên đó sẽ thực hiện các quyền, quyền hạn đó đối với bên kia và cũng không ảnh hưởng đến bất cứ việc thực thi các quyền, quyền hạn và biện pháp khắc phục khác.
4. Trường hợp Khách hàng không may qua đời, Khách hàng tại đây chỉ định người thừa kế để giao dịch với Công ty trong việc giải quyết các quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến Khoản Vay và khoản bảo hiểm (nếu có), hàng hóa và giấy tờ liên quan đến hàng hóa (nếu có), và hưởng toàn bộ các lợi ích liên quan (nếu có), theo thứ tự như sau: (i) vợ/chồng, (ii) cha đẻ hoặc mẹ đẻ (trong trường hợp không có hoặc không còn vợ/chồng hoặc vợ/chồng từ chối giao dịch/nhận di sản). Khách hàng yêu cầu những người thừa kế khác của Khách hàng tôn trọng quyết định này. Trong trường hợp không còn cha, mẹ hoặc cha, mẹ từ chối giao dịch/nhận di sản, Công ty giao dịch với các người thừa kế khác của Khách hàng theo quy định pháp luật.
5. Nếu có bất kỳ nội dung nào tại văn bản này trái với quy định pháp luật liên quan thì nội dung đó đương nhiên không có hiệu lực và không ảnh hưởng đến các nội dung khác của văn bản này.
6. Ngôn ngữ chính sử dụng trong Văn bản này và các văn bản, tài liệu liên quan là tiếng Việt. Trong trường hợp có bên nước ngoài tham gia, các bên có thể thỏa thuận sử dụng tiếng nước ngoài thông dụng kèm theo bản tiếng Việt. Nội dung bản tiếng Việt có giá trị pháp lý và bản tiếng nước chỉ để tham khảo.
7. Điều kiện giao dịch chung này được ban hành kèm theo Quyết định số 25M110128/678 ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Tổng Giám đốc LOTTE Finance và được áp dụng kể từ ngày 03 tháng 06 năm 2025. Điều kiện giao dịch chung này được công khai theo hình thức niêm yết ở vị trí dễ nhìn thấy tại trụ sở, địa điểm kinh doanh và đăng tải trên trang thông tin điện tử (<https://www.lottefinance.vn>), phần mềm ứng dụng (nếu có) để khách hàng biết về nội dung của điều kiện giao dịch chung.
